

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ RẠCH GIÁ
TỈNH KIÊN GIANG**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 39/2022/HNGĐ-ST

Ngày: 20 - 6 - 2022

“V/v Tranh chấp thay đổi người trực
tiếp nuôi con sau khi ly hôn”

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ RẠCH GIÁ - TỈNH KIÊN GIANG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Đinh Trần Mộng Thúy

Các Hội thẩm nhân dân: 1. Bà Trần Thị Lệ

2. Bà Hồ Thị Ngân

- Thư ký phiên tòa: Ông Nguyễn Nguyên Hưng - Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Rạch Giá.

- Đại diện Viện kiểm sát tham gia phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Kim Hồng – Kiểm sát viên.

Trong các ngày 17 và ngày 20 tháng 6 năm 2022 (tuyên án ngày 20/6/2022), tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Rạch Giá, xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số 126/2022/TLST-HNGĐ ngày 05 tháng 4 năm 2022 về việc “Tranh chấp về thay đổi người trực tiếp nuôi con sau khi ly hôn” theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 36/2022/QĐXX-ST ngày 30 tháng 5 năm 2022, giữa các đương sự:

- Nguyên đơn: Ông Võ Văn R, sinh ngày 1984, (có mặt).

Địa chỉ: Số Tổ 9 ấp Phước Hòa, xã B, huyện Ch, tỉnh Kiên Giang.

- Bị đơn: Bà Quách Kim Ph, sinh năm: 1953, (có mặt phiên tòa ngày 17/6/2022, vắng mặt ngày tuyên án 20/6/2022).

Địa chỉ: Lô 13 - căn 33 khu dân cư thu nhập thấp, phường V, thành phố R, tỉnh Kiên Giang.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

* Theo đơn khởi kiện, lời khai trong quá trình giải quyết vụ án và trình bày tại phiên tòa của ông Võ Văn R: Ông R và bà Châu Thị Bạch N là vợ chồng chung sống với nhau có 01 con chung là cháu Võ Song P, sinh ngày 20/02/2018. Tuy

nhiên, do vợ chồng có mâu thuẫn trong hôn nhân nên ngày 02/7/2019 ông R và bà N thuận tình ly hôn chấm dứt quan hệ hôn nhân. Tại Quyết định Công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của đương sự số 358/2019/QĐST-HNGĐ ngày 02/7/2019 của Tòa án nhân dân thành phố Rạch Giá giao con chung là cháu Võ Song P cho bà N trực tiếp nuôi dưỡng, ông R tự nguyện cấp dưỡng nuôi con mỗi tháng 2.000.000 đồng (hai triệu đồng). Đến năm 2021 bà Châu Thị Bạch N chết (theo giấy chứng tử số 336/TLKT-BS ngày 07/3/2022 của Ủy ban nhân dân phường Vĩnh Quang, thành phố Rạch Giá bà N chết ngày 07/11/2021). Sau khi bà N mất cháu Song P sống cùng bà ngoại là bà Quách Kim Ph tại địa chỉ Lô 13 - căn 33 khu dân cư thu nhập thấp, phường Vĩnh Quang, thành phố Rạch Giá, tỉnh Kiên Giang.

Nay để đảm bảo quyền, nghĩa vụ chăm sóc con chung và phù hợp theo quy định pháp luật vì người trực tiếp được giao nuôi con là bà N đã chết, ông R có đơn khởi kiện yêu cầu Tòa án xem xét giải quyết giao con chung là cháu Song P cho ông trực tiếp nuôi dưỡng.

** Theo văn bản trình bày ý kiến, lời khai trong quá trình giải quyết vụ án và trình bày tại phiên tòa của bà Quách Kim Ph:* Bà Ph là mẹ ruột của bà Châu Thị Bạch N, bà N đã mất năm 2021 nên bà Ph đang trực tiếp nuôi dưỡng cháu ngoại là Võ Song P. Bởi vì từ khi bà N ly hôn với ông R, bà N và cháu Song P cũng sống cùng bà Ph, bà đã chăm sóc cháu Song P từ bé nên có nguyện vọng tiếp tục thay bà N nuôi dưỡng cháu Song P. Do cháu Song Phú chậm nói nên bà đã cho cháu học tại Trường Tâm Ý tại thành phố Rạch Giá và phát triển rất tốt.

Nay ông R yêu cầu thay đổi người trực tiếp nuôi con bà không đồng ý. Với lý do ông R không đảm bảo điều kiện nuôi dưỡng cháu Song P và có yêu cầu được tiếp tục nuôi cháu Song P khi bà không còn khả năng thì sẽ giao lại cho ông R nuôi dưỡng.

** Vị Kiểm sát viên tham gia phiên tòa phát biểu ý kiến về việc tuân theo pháp luật và phát biểu ý kiến về việc giải quyết vụ án:* Trong quá trình giải quyết vụ án và tại phiên tòa sơ thẩm Thẩm phán, Thư ký và Hội đồng xét xử đã chấp hành đúng quy định pháp luật. Vụ án được giải quyết trong thời hạn chuẩn bị xét xử theo quy định tại Điều 203 Bộ luật tố tụng dân sự. Về nội dung vụ án xét thấy nguyên đơn là ông Võ Văn R không bị hạn chế quyền cha mẹ đối với con theo quy định tại Điều 85 Luật Hôn nhân và gia đình năm 2014. Đồng thời chứng minh được các điều kiện chăm sóc nuôi dưỡng cháu Song P nên yêu cầu thay đổi người trực tiếp nuôi con của ông R có cơ sở chấp nhận. Bà Ph có quyền thăm nom, chăm

sóc, giáo dục cháu P theo quy định tại Điều 104 Luật Hôn nhân và gia đình năm 2014.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án, được thẩm tra tại phiên tòa, căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa, ý kiến phát biểu của Viện kiểm sát Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] *Về thủ tục tố tụng:* Nguyên đơn- ông Võ Văn R có đơn khởi kiện xin thay đổi quyền người trực tiếp nuôi con sau khi ly hôn đối với bị đơn- bà Quách Kim Ph có nơi cư trú tại Lô 13- căn 33 khu dân cư thu nhập thấp, phường Vĩnh Quang, thành phố Rạch Giá, tỉnh Kiên Giang. Căn cứ khoản 3 Điều 28, điểm a khoản 1 Điều 35 và điểm a khoản 1 Điều 39 của Bộ luật tố tụng dân sự, xác định đây là vụ việc “Tranh chấp về thay đổi người trực tiếp nuôi con sau khi ly hôn” thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân thành phố Rạch Giá.

[2] *Xét yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn - ông Võ Văn R:* Ông R và bà Châu Thị Bạch N đã ly hôn, tại Quyết định Công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của đương sự số 358/2019/QĐST-HNGĐ ngày 02/7/2019 của Tòa án nhân dân thành phố Rạch Giá đã ghi nhận sự thỏa thuận giữ ông R và bà N giao con chung là cháu Võ Song P, sinh ngày 20/02/2018 cho bà N trực tiếp nuôi dưỡng, ông R cấp dưỡng nuôi con mỗi tháng 2.000.000 đồng (hai triệu đồng). Ngày 07/11/2021 bà N chết nên bà Ph đã trực tiếp nuôi dưỡng cháu Song P. Nay ông R xin thay đổi người trực tiếp nuôi con để thuận tiện chăm sóc, giáo dục nhưng bà Ph không đồng ý với lý do: Bà là người trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng cháu Song P từ lúc mới sinh và cháu chậm nói nên bà cho cháu học tại Trường Tâm Ý tại thành phố Rạch Giá. Do đó cần giữ nguyên môi trường học để cháu phát triển tốt, khi bà không còn đủ sức khỏe sẽ giao cháu lại cho ông R nuôi dưỡng. Tòa án đã tiến hành hòa giải nhưng các bên không thỏa thuận được người trực tiếp nuôi con. Đồng thời, ông R xác nhận kể từ ngày 15/4/2022 (sau khi ông R nộp đơn khởi kiện tại Tòa án) ông R đã đón cháu Song P về nuôi dưỡng, hiện cháu P không còn sống cùng bà Ph.

Hội đồng xét xử thấy rằng: Ông R và bà Ph đều có nguyện vọng nuôi cháu Song P, tuy nhiên việc giao cháu Song P cho ai là người trực tiếp nuôi phải phù hợp quy định pháp luật và đảm bảo điều kiện phát triển mọi mặt của cháu. Căn cứ vào xác nhận ngày 13/4/2022 của Trưởng Công an xã Mong Thọ B, huyện châu Thành, tỉnh Kiên Giang là nơi ông R đăng ký hộ khẩu thường trú bản thân ông R không có tiền án, tiền sự chấp hành tốt quy định pháp luật. Ông R cũng cung cấp chứng cứ chứng minh có quyền sở hữu tài sản để đảm bảo về kinh tế nuôi con và ông R cũng không bị hạn chế quyền cha mẹ đối với con theo quy định tại Điều 85 Luật

Hôn nhân và gia đình năm 2014. Xét bà N là người được giao trực tiếp nuôi con chung nhưng nay bà N đã chết và ông R không bị hạn chế quyền nuôi con nên ông R yêu cầu thay đổi người trực tiếp nuôi con phù hợp với quy định pháp luật và có cơ sở nên Hội đồng xét xử chấp nhận. Căn cứ điểm b khoản 2 Điều 84 của Luật Hôn nhân và gia đình 2014, cần giao cháu Song P cho ông R trực tiếp nuôi dưỡng. Trong quá trình giải quyết vụ án và tại phiên tòa, ông R và bà Ph đều thống nhất lời khai bà Ph chăm sóc cháu Song P từ khi mới sinh đến khi ông R khởi kiện, bà Ph cũng tạo điều kiện cho cháu Song P đi học, tạo điều kiện cho ông R thăm nom, chăm sóc đưa đón cháu Song P. Do đó, sau khi thay đổi người trực tiếp nuôi con cần tạo điều kiện để bà Ph thăm nom, chăm sóc, giáo dục cháu là phù hợp và đồng thời để cháu Song P có sự phát triển tốt hơn. Và tại phiên tòa, ông R cam kết tạo điều kiện cho bà Ph tới lui thăm nom cháu Phú, đưa cháu về thăm bà Ph.

[3] *Về cấp dưỡng nuôi con:* Do ông R là người trực tiếp nuôi con nên căn cứ khoản 3 Điều 118 Luật hôn nhân và gia đình năm 2014 chấm dứt nghĩa vụ cấp dưỡng theo Quyết định số 358/2019/QĐST-HNGĐ ngày 02/7/2022 của Tòa án nhân dân thành phố Rạch Giá.

[4] *Về án phí sơ thẩm:* Căn cứ điểm đ khoản 1 Điều 12 và Mục A Danh mục mức án phí, lệ phí Tòa án của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội. Bà Ph được miễn nộp tiền án phí. Ông R được hoàn lại tiền tạm ứng án phí sơ thẩm là 300.000đ (ba trăm nghìn đồng) theo biên lai thu tiền số 0002151 ngày 22/3/2022 của Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Rạch Giá.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

- Căn cứ vào khoản 3 Điều 28; điểm a khoản 1 Điều 35; điểm a khoản 1 Điều 39; khoản 1 Điều 273 của Bộ luật tố tụng dân sự;

- Căn cứ khoản 1 Điều 68; khoản 1 Điều 81; khoản 1, 2 Điều 83; điểm b khoản 2 Điều 84; khoản 1 Điều 104; khoản 3 Điều 118 Luật Hôn nhân và gia đình năm 2014;

- Căn cứ điểm đ khoản 1 Điều 12 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/ 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Chấp nhận đơn khởi kiện của ông Võ Văn R về việc “Tranh chấp về thay đổi người trực tiếp nuôi con sau khi ly hôn”.

Xử:

1. Giao cháu Võ Song P, sinh ngày 20/02/2018 cho ông Võ Văn R trực tiếp nuôi dưỡng.

- Trên cơ sở lợi ích của cháu Song P, bà Ph có quyền, nghĩa vụ thăm nom, chăm sóc và giáo dục cháu Song P, không ai được cản trở hoặc gây ảnh hưởng xấu đến quyền này. Trường hợp có căn cứ ông R không còn đủ điều kiện trực tiếp nuôi dưỡng cháu Song P thì bà Ph có quyền yêu cầu thay đổi người trực tiếp nuôi con.

2. Chấm dứt nghĩa vụ cấp dưỡng cháu nuôi con chung đối với ông R theo Quyết định số 358/2019/QĐST-HNGĐ ngày 02/7/2022 của Tòa án nhân dân thành phố Rạch Giá.

3. Về án phí sơ thẩm: Bà Quách Kim Ph được miễn nộp tiền án phí. Ông Võ Văn R được hoàn lại tiền tạm ứng án phí là 300.000đ (ba trăm nghìn đồng) theo biên lai thu tiền số 0002151 ngày 22/3/2022 của Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Rạch Giá, tỉnh Kiên Giang.

3. Quyền kháng cáo: Đương sự có mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ tuyên án (ngày 20/6/2022). Đương sự vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết theo quy định pháp luật.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7 và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án.

*** Nơi nhận:**

- Đương sự;
- TAND tỉnh Kiên Giang;
- VKSND tỉnh Kiên Giang;
- VKSND tp.Rạch Giá;
- Chi cục THADS tp.Rạch Giá;
- Lưu./.

**TM.HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Đinh Trần Mộng Thúy

